TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HS-ST
Ngày: 29-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Hoàng Kim Chi

***Các hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Lưu Danh Thùy

2. Bà Hoàng Thị Bằng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lý Hồng Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Triệu Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp tại trụ sở Tòa án khu vực 1 - Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 76/2025/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1997, tại phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên; HKTT: Tổ dân phố Hương S 15, phường Gia S, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đề Th 6, phường Thục Ph, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc Tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn Tuấn (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Tám; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về Tội vận chuyển hàng cấm. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng từ ngày 12/8/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/7/2025, Nguyễn Minh

T dùng tài khoản mạng xã hội Facebook mang tên "Nguyễn Minh T" để gọi cho Phan Trọng Hiệp (sinh ngày 30/5/1995, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hữu Vị, xã Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Hợp Giang 7, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng) có tài khoản mạng xã hội Facebook là "Pờ Tờ Hờ" để hỏi mua ma túy "đá" với Hiệp. Hiệp đồng ý và bảo Tú chuyển khoản tiền rồi đến chỗ cũ lấy ma túy do trước đó Tú đã mua ma túy "đá" với Hiệp nhiều lần. Tú dùng số tài khoản 0343667144 của Ngân hàng MBBank trên điện thoại di động chuyển số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) vào tài khoản số 103800444404 của ngân hàng ViettinBank cho Phan Trọng Hiệp. Chuyển tiền xong, Tú đi từ phòng trọ tại Tổ dân phố Đề Th 6, phường Thục Ph, tỉnh Cao Bằng ra đầu ngõ và đi xe ôm với một người đàn ông không quen biết đến khu vực phòng trọ của Hiệp tại đường Nước Giáp thuộc tổ dân phố Hợp Giang 7, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng. Gần đến nơi, Tú bảo người lái xe ôm dừng lại chờ rồi tự mình đi bộ vào gần phòng trọ của Hiệp. Khi đến bụi cây ven đường nơi Hiệp thường cất giấu ma tuý mỗi khi bán cho Tú, Tú thấy có một vỏ bao thuốc THĂNG LONG màu vàng, bên trong có 01 (một) gói ni lông màu trắng chứa ma túy "đá". Tú cầm lấy gói ma túy trên tay phải rồi quay lại chỗ người lái xe ôm chờ và đi về phòng trọ. Khi Tú xuống xe đi bộ về phòng thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT - VKSKV1, ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh T. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 39 - 45 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 411/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 12/8/2025; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu vụ Nguyễn Minh T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 12/8/2025. Vì đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu phát mại sung ngân sách: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng, mặt lưng màu vàng hồng, bên trong có 01 sim Vietel. Không kiểm tra được IMEI và số điện thoại do thời điểm kiểm tra điện thoại không lên nguồn, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Vì đây là công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng.

Về án phí, đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an khu vực 1- Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện. Hồi 19 giờ 30 phút ngày 12/8/2025 tại khu vực Tổ dân phố Đề Th 6, phường Thục Ph, tỉnh Cao Bằng, Nguyễn Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói Methamphetamine có khối lượng 0,24gam (không phẩy hai bốn gam) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

*"*Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm Tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của

Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là dạng ma túy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích phục vụ bản thân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Minh T không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Tú là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt tù về tội buôn bán hàng cấm, trở về địa phương, bị cáo không tu trí làm ăn mà lại tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, suy nghĩ, cải tạo bản thân, từ đó, nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 411/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu vụ Nguyễn Minh T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 12/8/2025. Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng, mặt lưng màu vàng hồng, bên trong có 01 sim Vietel. Không kiểm tra được IMEI và số điện thoại do thời điểm kiểm tra điện thoại không lên nguồn, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là

công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý nên phải chịu nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Phan Trọng Hiệp, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã triệu tập và lấy lời khai đối với Hiệp. Hiệp khai nhận có quen biết xã hội với Nguyễn Minh T, hai người thường xuyên gọi điện thoại qua ứng dụng mạng xã hội Facebook, nội dung là để rủ nhau đi chơi uống rượu, ngoài ra trước đó Tú có nợ tiền Hiệp nên khi cần tiền thì Hiệp gọi để bảo Tú trả tiền. Tú có nhiều lần chuyển tiền đến số tài khoản 103800444404 tại ngân hàng Viettinbank của Hiệp là để trả nợ, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Việc Hiệp bán ma túy cho Tú chỉ có lời khai của Tú là chứng cứ duy nhất, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Phan Trọng Hiệp trong vụ án này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Minh T;

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

3. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 39 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 12/8/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 411/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: "ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu vụ Nguyễn Minh T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 12/8/2025.

Tịch thu phát mại sung ngân sách: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng, mặt lưng màu vàng hồng, bên trong có 01 sim Vietel. Không kiểm tra được IMEI và số điện thoại do thời điểm kiểm tra điện thoại không lên nguồn, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 28 ngày 24/11/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Tú phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về thực hiện quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Tú có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/12/2025.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát khu vực 1 - Cao Bằng;
- Công an khu vực 1 - Cao Bằng;
- Thi hành án khu vực 1 - Cao Bằng;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Kim Chi